TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày: 06-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Gia Ảnh

Bà Dương Thị Mỹ Trân

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Như – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 83/2026/HSST-QĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

ĐỖ HOÀNG L, sinh năm 1973; Địa chỉ: ấp Đ, xã L, tỉnh Đồng Tháp. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông không rõ thông tin và bà Đỗ Ngọc H, sinh năm 1953. Bản thân bị cáo không có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: 08 tiền án, cụ thể:

- Ngày 29/8/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 73/2006/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2007 và nộp xong án phí ngày 18/3/2008.

- Ngày 21/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (cũ) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 23/2007/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2008.

- Ngày 16/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 31/2009/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2010 và nộp xong án phí ngày 25/8/2014.

- Ngày 15/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 44/2011/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2014 và nộp xong án phí ngày 28/3/2012.

- Ngày 22/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 24/2014/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2017 và nộp xong án phí ngày 01/4/2015.

- Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 14/2018/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/8/2021 và nộp xong án phí ngày 24/5/2018.

- Ngày 17/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 39/2018/HS-ST, tổng hợp với hình phạt 02 năm tù theo Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, buộc chấp hành chung hình phạt là 04 năm tù, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/8/2021 và nộp xong án phí ngày 10/7/2018.

- Ngày 09/9/2022, bị Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 84/2022/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2024 và nộp xong án phí ngày 29/8/2023.

Đối với tất cả các bản án mà Tòa án đã xét xử của từng lần nêu trên, do chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên thời hạn để xóa án tích cũ được tính lại kể từ ngày chấp hành xong hình phạt chính của bản án mới.

Bị cáo Đỗ Hoàng L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 11/9/2025 cho đến nay, tại Phân Trại tạm giam Mỏ Cày thuộc Trại Tạm giam số 02 Công an tỉnh V.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Luật sư Lữ Văn T-Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh V (có mặt).

* *Bị hại:* Bà Trần Thị Cẩm L1, sinh năm 1978;

Địa chỉ: ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

1.Bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2.Ông Phạm Văn D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3.Ông Trần Tấn H1, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2025, bị cáo Đỗ Hoàng L đi bộ từ nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến xã P, tỉnh Vĩnh Long với mục đích tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Khi đến nhà bà Trần Thị Cẩm L1 ở ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo L thấy nhà có bật đèn sáng nhưng không có người ở nhà nên đi vòng ra phía sau nhà, mở cửa vào bên trong nhà và đi đến phòng ngủ thứ hai theo hướng từ nhà sau lên nhà trước. Bị cáo L mở cửa phòng thì nhìn thấy có một cái túi xách treo trên vách tường gần cửa ra vào, bị cáo L mở túi xách lấy số tiền 2.552.000 đồng bỏ vào túi quần bên phải của mình đang mặc rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau đó, bị cáo L tiếp tục đến nhà của bà Nguyễn Thị Bích T1 gần nhà của bà L1 để tìm tài sản lấy trộm thì bị bà T1 phát hiện truy hô nên bị cáo L bị người dân bắt giữ và trình báo Công an xã P toàn bộ vụ việc.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 481/2025/KLGĐ ngày 19/12/2025 của Trung tâm P, kết luận:

a) Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10); Căn cứ Thông tư 23/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y ban hành quy trình giám định pháp y tâm thần và biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần, các Giám định viên tham gia giám định xác định đối tượng giám định:

- Họ và tên: Đỗ Hoàng L.

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hiện tại (tại thời điểm giám định: Đương sự có bệnh lý tâm thần: chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 - ICD10).

b) Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của đối tượng giám định trong từng thời điểm, đặc biệt tại thời điểm xảy ra vụ việc, các Giám định viên tham gia giám định thảo luận và xác định đối tượng giám định có tình trạng nhận thức, điều khiển hành vi sau đây:

Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hiện tại (tại thời điểm giám định): Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Về vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã thu giữ và trao trả cho bị hại Trần Thị Cẩm L1 số tiền 2.552.000 đồng, gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng, 53 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKSKV6 ngày 24/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; khi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị cáo thành khẩn khai báo nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm h, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trao trả cho bị hại Trần Thị Cẩm L1 số tiền bị chiếm đoạt là 2.552.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Cẩm L1 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về với mẹ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, bị hại và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo thấy rằng lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Đỗ Hoàng L là người có 08 lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, bị cáo không có nghề nghiệp và chuyên sống bằng nguồn thu nhập từ việc phạm tội. Mặc dù bị cáo đã 08 lần bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung tăng nặng là "tái phạm nguy hiểm" và "có tính chất chuyên nghiệp", đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, đến khoảng 01 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2025, tại ấp G, xã P, tỉnh Vĩnh Long bị cáo L lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Trần Thị Cẩm L1 số tiền là 2.552.000 đồng.

[4] Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người bị bệnh hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo vẫn có khả năng nhận biết được việc làm của mình, biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật phải bị xử lý. Thực tế bị cáo đã 08 lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo không có nghề nghiệp, không muốn lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo trộm cắp tài sản của người khác; trong vụ án này bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt của bị hại 2.552.000đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, Bản cáo trạng số 02/CT-VKSKV6 ngày 24/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu có 08 tiền án về tội trộm cắp tài sản

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, khi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, q, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo bị bệnh hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Người bào chữa cho bị cáo ông Lữ Văn T thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như hình phạt đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo không có nghề nghiệp, mẹ bị cáo đã lớn tuổi nên đề nghị xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị Cẩm L1 đã nhận lại đủ số tiền bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Hoàng L có bệnh lý tâm thần là một dạng người bị khuyết tật theo Luật người khuyết tật nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Hoàng L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Áp dụng: điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm h, q, s khoản 1 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng L: 03 (Ba) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đỗ Hoàng L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15(mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- THADS khu vực 6-Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Đoan Trang